

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 5496/SGDĐT-VP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, Trường THPT Long Thới xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Đề án và Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm:

Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 về Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2012 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” năm 2020 và giai đoạn 2021-2025.

Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030”.

2. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học

Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện thực tế của trường nhằm



nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường. Khai thác và sử dụng hiệu quả kho học liệu số, học liệu điện tử toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...)

Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân.

Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, thí nghiệm mô phỏng, hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018).

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch.

Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

Đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

Từng bước triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, giáo án, kế hoạch bài dạy, sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường;

4. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác Truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử; tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số.

5. Tiếp tục mở rộng, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời

Đảm bảo dữ liệu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh được cập nhật liên tục, đầy đủ; dữ liệu phải đáp ứng được các tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ cho công tác quản lý, điều hành, dự báo, báo cáo, ... và phục vụ cho các kỳ thi, kỳ tuyển sinh của Thành phố và của Bộ.

Việc xây dựng CSDL phải tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT - BGDDT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT; Quyết định số 4998/QĐ-BGDDT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT; Quyết định số 645/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2022 về ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống CSDL giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDDT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

6. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục, ưu tiên một số dịch vụ:

Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học.

Thủ tục trực tuyến xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ và các ứng dụng khác;

Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Thông qua hệ thống Cổng thông tin điện tử của các đơn vị. Chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục đào tạo trong đó tập chung tuyên truyền cho nội dung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo cũng như Chương trình phổ thông mới (Chương trình phổ thông 2018) như tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo, các mô hình sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường... đăng tải đầy đủ các thông tin cần công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

1. *Kiến toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu của kế hoạch chuyển đổi số Ngành*

Phân công lãnh đạo phụ trách, viên chức CNTT hoặc viên chức kiêm nhiệm nhiệm vụ CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số, kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục; triển khai hệ thống bồi dưỡng nhà giáo đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

Tổ chức các tập huấn nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh. Xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

Thực hiện công tác thống kê giáo dục hàng năm theo yêu cầu của ngành (đầu năm, cuối học kỳ 1, cuối năm học).

Phân công Thầy Phạm Chí Thân, Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác Ứng dụng CNTT của nhà trường và đăng ký tuyển dụng mới vị trí việc làm CNTT (theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 16/7/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập) nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CNTT của đơn vị.

2. *Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục*

Tập trung hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo thành phố. CSDL đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và tin cậy.

Sử dụng những phần mềm quản lý trường học đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, tích hợp trong hệ thống CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố tại địa chỉ: <https://truong.hcm.edu.vn>

Trên cơ sở hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố xây dựng các giải pháp đồng bộ dữ liệu vào hệ thống CSDL toàn ngành tại địa chỉ: <https://truong.hcm.edu.vn> và tích hợp Cổng thông tin điện tử của trường vào cổng thông

tin điện tử của ngành giáo dục đào tạo thành phố tại địa chỉ: <https://hcm.edu.vn> và trang dữ liệu <https://quanly.hcm.edu.vn>; thực hiện công tác chuyển trường cho học sinh trên trang <https://truong.hcm.edu.vn> và trang <https://chuyentruong.hcm.edu.vn>

Cập nhật, nâng cấp hệ thống Công thông tin điện tử theo hướng tăng cường các ứng dụng tương tác trên hệ thống nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống, cụ thể như:

Tăng cường ứng dụng và sử dụng sổ sách điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...) trong hoạt động giáo dục tại đơn vị.

Triển khai thực hiện và hoàn chỉnh đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường trên hệ thống <https://kdcl.edu.viettel.vn>

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>

3. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

Tiếp tục triển khai và thực hiện Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện thực tế của trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường. Phần đầu đến năm 2025 có ít nhất 35% nội dung bài học được thực hiện trên môi trường internet. Trong năm học 2023-2024 trường vẫn duy trì hoạt động và tổ chức dạy học trực tuyến trên phần mềm K12Online.vn của tập đoàn viễn thông quân đội Viettel.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học. Việc ứng dụng CNTT&TT đổi mới phương pháp dạy - học được thực hiện một cách sáng tạo và thiết thực. Giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại, các phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học, đồng thời ứng dụng các công cụ dạy - học trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý lớp học, khả năng tương tác giữa giáo viên với học sinh trong lớp học. Ưu tiên triển khai các giải pháp có tính đồng bộ cao (bao gồm kho học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử). Triển khai ứng dụng CNTT phải thiết thực, có hiệu quả, tránh lạm dụng ứng dụng CNTT trong dạy học.

4. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục

Thường xuyên cập nhật các văn bản liên quan đến cải cách hành chính tại địa chỉ:

+ <https://hcm.edu.vn/ban-tin-cai-cach-hanh-chinh/c/41848>

+ Sử dụng một cách hiệu quả trang thông tin <https://chuyentruong.hcm.edu.vn> để giải quyết nhanh chóng hồ sơ chuyển trường trực tuyến và cập nhật kế hoạch giảng dạy của các tổ bộ môn.



Thực hiện việc Công khai trên hệ thống Công thông tin điện tử của đơn vị các nội dung theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo.

Đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên Công thông tin điện tử của đơn vị, đặc biệt các thủ tục hành chính phục vụ phụ huynh, học sinh như: mẫu đơn xin nghỉ học, mẫu đơn xin phúc khảo bài kiểm tra, bài thi, thông tin xét tuyển học sinh đầu cấp. Thực hiện đúng, đầy đủ các chuyên mục theo hướng dẫn số 12/TTTT-CTGD ngày 28 tháng 9 năm 2022 về hướng dẫn cập nhật nội dung và hoạt động công thông tin điện tử của đơn vị giáo dục năm học 2023-2024.

5. Tiếp tục triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông.

Xây dựng kế hoạch triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại đơn vị; xác định rõ mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong năm học 2023 - 2024; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

6. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục

Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy Tin học theo chuẩn quốc tế ở học kỳ 2, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà trường; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục.

Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân, trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ.

Đảm bảo an toàn dữ liệu, đặc biệt là dữ liệu cá nhân của giáo viên và học sinh; tuyên truyền, quán triệt đến các công chức, viên chức trong đơn vị về nội dung, vai trò, giá trị cũng như những hành vi không được phép thực hiện đối với dữ liệu cá nhân. Đảm bảo nguyên tắc 1 nguồn phát sinh dữ liệu duy nhất tại CSDL ngành đối với dữ liệu nhân thân nhằm đảm bảo tính đồng nhất, tính xác thực và hạn chế tình trạng lộ lọt dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên, phụ huynh.



Huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá các gói cước) cho học sinh, giáo viên và cơ sở giáo dục.

cử giáo viên tham gia các Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của Sở cũng như Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số của Bộ GDĐT; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò chủ động của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

Triển khai các giải pháp tính toán và lưu trữ dựa trên công nghệ đám mây nhằm tận dụng số lượng máy tính với cấu hình sẵn có; tạo thói quen lưu trữ, trách nhiệm bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân của giáo viên và học sinh; nâng cao năng lực hợp tác, làm việc nhóm, chia sẻ tài nguyên giữa học sinh và giáo viên; giúp giáo viên và học sinh tiếp cận, làm quen với những công nghệ hiện đại nhất.

7. *Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục đào tạo*

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học trong ngành giáo dục và xã hội.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

8. *Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.*

9. *Công khai thực hiện kết nối phần mềm quản lý tài chính của đơn vị với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt và nền tảng giám sát thu chi tại đơn vị của Sở nhằm đảm bảo việc thực hiện thanh toán trên các nền tảng số được diễn ra minh bạch, các tiện ích thanh toán tạo được sự thuận tiện cho phụ huynh khi tham gia dịch vụ.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024.

Phân công cụ thể bằng văn bản một lãnh đạo trường phụ trách công tác Ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số của đơn vị.

2. Các tổ bộ môn: Triển khai kế hoạch và tổ chức thực hiện

3. Chế độ báo cáo:

- Báo cáo kế hoạch triển khai nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **6/10/2023**.
- Sơ kết sau khi thúc học kỳ 1, tổng kết triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 theo kế hoạch của Sở.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024 của trường THPT Long Thới.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT TpHCM (để báo cáo);
- Hiệu trưởng; P. Hiệu trưởng;
- Các tổ bộ môn;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hậu

